

Số: 48/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học
Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-TTKĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12 tháng 7 năm 2023;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 28 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 45 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 90,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).



Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 5 năm đánh giá tiếp theo (*Phụ lục II*).

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và khuyến nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xem xét cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn				Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 1.3	3				Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chuẩn 2					Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 2.3	3				Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.3	4				
Tiêu chí 3.1	4	4,00	2	66,67	Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chí 3.3	5				Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 9.2	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 4.3	3				Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 10.1	4	4,33	6	100,00
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100,00	Tiêu chí 10.6	5			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.5	4			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00	Đánh giá chung				
						3,96	45	90,00	

Phụ lục II
KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Khoa Luật được thành lập theo Quyết định số 49/QĐ-ĐNT ngày 27/3/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện Khoa đang quản lý ngành Luật Kinh tế được chính thức đào tạo từ năm 2015 theo Quyết định số 373/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 06 tháng 02 năm 2015.

Trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022, Chương trình đào tạo Luật Kinh tế trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế năm 2019 rõ ràng, có sự điều chỉnh lớn so với chương trình đào tạo 2015. Khoa xây dựng chương trình đào tạo 2019, 2021 với cả hai phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh nhằm phục vụ tốt hơn cho hoạt động đào tạo. Chương trình dạy học ngành Luật Kinh tế được thiết kế thể hiện rõ nét sự tiếp cận theo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, có đối sánh với các chương trình đào tạo cùng ngành của các cơ sở giáo dục khác, với điểm đặc biệt của chương trình là tăng cường hàm lượng ngoại ngữ cũng như tính chất thực tiễn. Chương trình dạy học được Khoa thiết kế thành 3 chuyên ngành Luật Kinh doanh, Luật Tài chính-Ngân hàng, Luật Thương mại quốc tế với sự khác biệt đáng kể giúp người học có nhiều lựa chọn phù hợp hơn cho công việc dự kiến sau khi ra Trường. Trường và Khoa có xây dựng và phổ biến Triết lý giáo dục bằng nhiều cách thức khác nhau. Triết lý giáo dục của Khoa mang nội dung phù hợp với đào tạo Luật: “Học cho bản thân - Học để phụng sự đất nước - Học để bảo vệ công lý và công bằng xã hội”, qua đó hướng người học phấn đấu học tập, rèn luyện để thành công cũng như góp phần bảo vệ công lý và công bằng xã hội. Trường, Khoa có các quy định, quy trình, hướng dẫn về đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với quy định chung cũng như mang tính đặc thù của ngành đào tạo. Các đề cương học phần đều có quy định về phương pháp kiểm tra đánh giá giúp người học đạt chuẩn đầu ra. Có sự tham gia của các chuyên gia ngoài Trường trong việc đánh giá kết quả học tập của người học ở các học phần kỹ

năng, mang tính thủ tục, nghiệp vụ, thực tập. Quy định về quy trình khiếu nại của người học được phổ biến đến người học bằng nhiều cách thức khác nhau.

- **Về nguồn lực:** Kế hoạch chiến lược của Trường được xây dựng theo mỗi giai đoạn 5 năm trong đó có nội dung quy hoạch phát triển đội ngũ. Trường có quy định cụ thể giờ chuẩn/năm và nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cho giảng viên; có hướng dẫn chi tiết việc quy đổi khối lượng công việc của giảng viên sang giờ chuẩn; có chính sách ưu đãi tạo điều kiện cho giảng viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Định kỳ cuối năm, Trường tổ chức đánh giá, xếp loại giảng viên theo kết quả thực hiện công việc. Năng lực của giảng viên được xác định và được đánh giá bằng nhiều phương pháp. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai qua nhiều kênh thông tin và được cập nhật hằng năm. Trường có các quy định, quy trình, phần mềm quản lý hỗ trợ học vụ cho người học. Hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng được đầu tư và cải thiện hằng năm. Đặc biệt, tại chi nhánh huyện Hóc Môn có bổ sung thêm một thư viện với trang thiết bị mới và phòng xử án với mô hình được thiết kế giống như một phiên tòa thực tế. Hệ thống công nghệ thông tin được nâng cấp, bảo dưỡng định kỳ và có lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Khoa thực hiện khảo sát ý kiến đầy đủ các bên liên quan và đối sánh khi điều chỉnh chương trình đào tạo. Khoa chủ động xây dựng bảng phân công về kế hoạch cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo theo kế hoạch chung của Trường. Khoa có thực hiện rà soát và cải tiến hoạt động giảng dạy và cách thức ra đề thi từ kết quả học tập của người học. Trường có thực hiện lấy ý kiến các bên liên quan về chất lượng đào tạo; người sử dụng lao động hài lòng về người học tốt nghiệp, đặc biệt là thái độ và trình độ ngoại ngữ.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường/Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế trình độ đại học như sau:

1. Có các hoạt động cụ thể nhằm đảm bảo mục tiêu chương trình đào tạo được phổ biến hiệu quả đến các bên liên quan. Đánh giá và cải tiến việc triển khai chuẩn đầu ra đến các bên liên quan (đặc biệt là đối với giảng viên và người học) nhằm đảm bảo triển khai hiệu quả chuẩn đầu ra trong thực tiễn đào tạo.

2. Đảm bảo các nội dung của bản mô tả chương trình đào tạo nhất quán và chính xác trong các văn bản khác nhau của Trường. Rà soát, cập nhật đầy đủ nội dung

của các đề cương học phần phiên bản 2019 và 2021 và đảm bảo tính chính xác, nhất quán. Rà soát và phổ biến các đề cương học phần của chương trình đào tạo 2019 và 2021 để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

3. Rà soát tổng thể sự đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo nhằm đảm bảo tính hợp lý và khả thi trong việc giúp người học đạt chuẩn đầu ra tại thời điểm tốt nghiệp. Rà soát tiến trình đào tạo, trong đó hợp lý hoá các học phần tiên quyết, học phần trước, học phần song hành nhằm đảm bảo tính linh hoạt.

4. Đánh giá hiệu quả triển khai Triết lý giáo dục của Trường/Khoa, hiệu quả của các hoạt động dạy và học trong thực tiễn đào tạo nhằm cải tiến chất lượng liên tục. Tăng cường hỗ trợ, giám sát nhằm đảm bảo các hoạt động dạy và học được thiết kế và triển khai phù hợp giúp người học đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Có quy định cụ thể về việc lựa chọn giáo trình phục vụ đào tạo và cách thức phổ biến các tài liệu, giáo trình một cách hiệu quả. Có biện pháp thúc đẩy người học tham gia tích cực, chủ động các hoạt động nhằm rèn luyện kỹ năng mềm và kỹ năng chuyên môn.

5. Định kỳ rà soát, tổng kết việc triển khai các quy định, quy trình cũng như thực tế triển khai các phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập của người học. Tăng cường công tác tập huấn năng lực thiết kế và triển khai các phương pháp kiểm tra đánh giá cho giảng viên. Xây dựng cơ chế nhằm đảm bảo việc tạo lập, xét duyệt, rà soát đề thi tương thích với các nội dung chuyên môn cũng như khả năng đáp ứng chuẩn đầu ra học phần. Tiến hành xây dựng ngân hàng đề thi nhằm gia tăng độ tin cậy, sự công bằng trong công tác đánh giá kết quả học tập của người học.

6. Bổ sung thêm công tác phục vụ cộng đồng vào căn cứ xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ, tiêu chí tuyển dụng và tiêu chí đánh giá kết quả công việc. Xây dựng các tiêu chí tuyển dụng đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển Trường. Bổ sung các năng lực như năng lực xây dựng, thiết kế chương trình đào tạo và thực hiện chương trình dạy học; năng lực lựa chọn và áp dụng các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra; năng lực nghiên cứu và đóng góp cho cộng đồng... Kế hoạch bồi dưỡng giảng viên cần chú trọng bồi dưỡng các năng lực và kỹ năng đã nêu trong bản mô tả vị trí việc làm. Cải tiến và bổ sung các KPIs chi tiết, cụ thể và thể hiện tính đặc thù công tác của giảng viên trong các tiêu chí đánh giá



giảng viên cuối năm. Cải tiến các quy định, chính sách nhằm thúc đẩy hơn tính chủ động và tích cực tham gia nghiên cứu khoa học từ giảng viên.

7. Thực hiện dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên làm căn cứ xây dựng kế hoạch quy hoạch đội ngũ nhân viên dài hạn. Tăng cường khảo sát ý kiến các bên liên quan, từ đó bổ sung các năng lực vào bản mô tả vị trí việc làm và vào các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên. Xem xét việc sử dụng kết quả đo lường mức độ hài lòng của các bên liên quan vào công tác đánh giá năng lực nhân viên phục vụ.

8. Thu thập, tổng hợp đầy đủ các dữ liệu ý kiến của các bên liên quan làm cơ sở để xây dựng chính sách/đề án tuyển sinh hằng năm. Đánh giá sự tương quan của tiêu chí và phương thức tuyển chọn người học với chất lượng người học. Đánh giá kết quả phối hợp của các đơn vị/cá nhân để cải tiến và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Khảo sát ý kiến người học thường xuyên hơn về chất lượng các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ học tập, hỗ trợ việc làm. Có giải pháp cải thiện bãi xe, thang máy, không gian làm việc của giảng viên, nhân viên, khu tự học, sinh hoạt đội nhóm, đáp ứng nhu cầu của giảng viên, nhân viên và người học.

9. Bổ sung và mở rộng phòng làm việc và các phòng chức năng; bổ sung và thay mới trang thiết bị cho các phòng học và phòng làm việc. Bổ sung thêm nhân sự và trang thiết bị cho thư viện để phục vụ cho công tác đào tạo.

10. Xác định tiêu chí chọn lựa các chương trình đào tạo đối sánh, tiêu chí đối sánh khi điều chỉnh chương trình đào tạo. Trường cần đánh giá việc các Khoa triển khai thực hiện việc đánh giá người học đạt được chuẩn đầu ra; xây dựng hệ thống quản lý sản phẩm nghiên cứu khoa học ứng dụng vào hoạt động dạy học và xây dựng quy trình quản lý hoạt động cải tiến từ các kết quả đánh giá/khảo sát.

11. Có kế hoạch cụ thể trong việc cải thiện tỷ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn và giảm tỷ lệ người học thôi học. Có giải pháp hữu hiệu để thúc đẩy và hỗ trợ người học chủ động trong xây dựng kế hoạch học tập. Cần phân loại đầu vào tiếng Anh của người học để có kế hoạch chính sách dạy học phù hợp. Định kỳ khảo sát tình hình việc làm của người học tốt nghiệp và tăng số lượng khảo sát để mang tính đại diện tương ứng với quy mô đào tạo. Có cơ chế, chính sách thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu

khoa học của người học. Tăng thời lượng tham quan thực tập cho người học để người học có nhiều cơ hội được trải nghiệm thực tế.

Hội đồng đề nghị Trường/Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

